TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuy An, ngày 21 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 106/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc *"Xin ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ái T, sinh năm 2002.

Trú tại: thôn B, xã An N, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn V, sinh năm 2000.

Trú tại: thôn B, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ái T và Anh Huỳnh Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ái T và Anh Huỳnh Văn V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 04/10/2023 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh V phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2024. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không có ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình: Chị Nguyễn Thị Ái T tự nguyện chịu 150.000 đồng, án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng, đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000082 ngày 24/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả lại cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Đương sự;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phong